

Số: 961/BC-CCTHADS

Việt Yên, ngày 01 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả công tác thi hành án dân sự năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2023

Thực hiện nội dung, chương trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2022 - Hội đồng nhân dân huyện Việt Yên khóa XX, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên báo cáo kết quả thực hiện công tác thi hành án dân sự năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2023 như sau:

I. THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

1. Những thuận lợi, khó khăn thực hiện công tác thi hành án dân sự (THADS) trên địa bàn huyện

a) Về thuận lợi:

Năm 2022, công tác THADS trên địa bàn huyện tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND, Ban chỉ đạo THADS huyện và ngành chủ quản cấp trên; sự phối hợp, tạo điều kiện giúp đỡ nhiệt tình, có hiệu quả của các cơ quan, ban ngành liên quan và UBND cấp xã trên địa bàn huyện. Công tác kiểm sát thi hành án được tăng cường, nhất là kiểm sát việc thực hiện trách nhiệm của một số cơ quan phối hợp trong hoạt động THADS đã tạo điều kiện thuận lợi hơn trong thực hiện nhiệm vụ của Chi cục THADS và Chấp hành viên. Việc tuyên truyền, vận động người phải thi hành án tự nguyện thi hành được thực hiện bằng nhiều phương pháp, hình thức đa dạng.

b) Về khó khăn:

Số lượng việc thụ lý mới tăng cao (tăng 352 việc = 43,4% so với cùng kỳ năm 2021), đặc biệt là ở nhóm việc về trách nhiệm dân sự trong bản án hình sự; tranh chấp dân sự và kinh doanh thương mại. Một số vụ việc thi hành án cho ngân hàng có tài sản thế chấp nhưng khó xử lý do tính chất phức tạp của tài sản thế chấp, khó kê biên hoặc bán đấu giá nhiều lần không thành. Nhiều vụ việc tranh chấp quyền sử dụng đất, tài sản trên đất trong nội bộ gia đình có tính chất phức tạp, mặc dù đã qua hai cấp xét xử, nhưng đương sự vẫn tiếp tục có đơn đề nghị Giám đốc thẩm để nại lý do chưa chấp hành án và không hợp tác làm việc. Biên chế được giao không đủ đáp ứng khối lượng công việc, dẫn đến tình trạng quá tải. Các quy định của pháp luật về THADS và văn bản pháp luật khác có liên quan vẫn còn chưa đồng bộ, thiếu thống nhất; pháp luật về xử lý tài sản chung còn nhiều bất cập, nhất là tài sản chung hộ gia đình.

2. Kết quả thực hiện công tác năm 2022

2.1. Kết quả thi hành án về việc và tiền

- *Về việc*: Tổng số việc đã thụ lý là 1.462¹, trong đó: Số cũ chuyển sang (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng) là 300 việc; Số thụ lý mới là 1.162 việc (tăng 352 việc = 43,4% so với cùng kỳ năm 2021).

Sau khi trừ số ủy thác 15 việc, tổng số còn phải thi hành là 1.447 việc, trong đó:

+ Số việc có điều kiện thi hành là 1.358 việc (*chiếm 93,8% trên tổng số việc phải thi hành*)

+ Số chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng) là 87 việc (*chiếm 6% trên tổng số việc phải thi hành*)

+ Số việc hoãn thi hành án là 02 việc (*chiếm 0,2% tổng số phải thi hành*).

Kết quả: Trong số có điều kiện thi hành đã thi hành xong là 1.115 việc (tăng 427 việc = 62%) so với cùng kỳ năm 2021; đạt tỉ lệ 82,1% (tăng 8,2% so với cùng kỳ năm 2021). Vượt 0,1% so với chỉ tiêu của Cục THADS tỉnh giao.

Số chưa có điều kiện chuyển số theo dõi riêng là 134 việc

Số việc chuyển kỳ sau 332 việc, (tăng 32 việc = 10,6%) so với cùng kỳ năm 2021.

- *Về tiền*: Tổng số tiền đã thụ lý giải quyết là 100.882.864.000 đồng², trong đó: Số cũ chuyển sang (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng) là 68.392.811.000đồng; Số thụ lý mới là 32.490.053.000đồng (giảm 87.341.156.000đồng = 72,8%) so với cùng kỳ năm 2021.

Sau khi trừ số ủy thác 29.726.592.000đồng, tổng số tiền còn phải thi hành là 71.156.272.000đồng, trong đó:

+ Số tiền có điều kiện thi hành là 48.417.602.000đồng, (*chiếm 68% trong tổng số tiền phải thi hành*);

+ Số tiền chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng) là 22.535.640.000 đồng, (*chiếm 31,6% trong tổng số tiền phải thi hành*);

+ Số tiền hoãn thi hành án là: 203.030.000đồng, (*chiếm 0,4% trong tổng số tiền phải thi hành*)

Kết quả: Trong số tiền có điều kiện thi hành, đã thi hành xong là 28.475.272.000đồng, (tăng 6.477.795.000đồng = 29,4%) so với cùng kỳ năm 2021; đạt tỉ lệ 58,8% (tăng 15,2%) so với cùng kỳ năm 2021. Vượt so với chỉ tiêu của Cục THADS tỉnh giao là 17,7%;

¹ Số việc cùng kỳ năm 2021, Tổng số giải quyết là 1021 việc; Số thụ lý mới là 810 việc; Tổng số phải thi hành là 991 việc; Số có điều kiện thi hành là 931 việc; Số thi hành xong là 688 việc; Số chuyển kỳ sau là 303 việc.

² Số tiền cùng kỳ năm 2021, Tổng số giải quyết là 152.819.576 nghìn đồng; Số thụ lý mới là 119.831.209 nghìn đồng; Tổng số phải thi hành là 148.196.799 nghìn đồng; Số có điều kiện thi hành là 50.365.062 nghìn đồng; Số thi hành xong là 21.997.477 nghìn đồng; Số chuyển kỳ sau là 126.199.322 nghìn đồng.

Số chưa có điều kiện chuyển sổ theo dõi riêng là 442.230.294.000đồng.

Số tiền chuyển kỳ sau 42.681.000đồng, (giảm 83.518.322.000đồng = 66%) so với cùng kỳ năm 2021.

2.2. Phân tích nguyên nhân số vụ việc có điều kiện nhưng chưa thi hành xong

Tổng số việc và tiền có điều kiện thi hành nhưng chưa thi hành xong là 243 việc tương ứng với số tiền là 19.942.330.000 đồng

Nguyên nhân chưa thi hành xong:

(1) Số việc đã kê biên, bán đấu giá nhưng chưa có người mua: 03 việc tương ứng với 2.025.239.000đồng;

(2) Số việc đang thực hiện khấu trừ thu nhập: 09 việc tương ứng với 1.282.487.000đồng;

(3) Số việc đang tiếp tục đôn đốc, xác minh điều kiện thi hành án: 231 việc tương ứng với 16.634.604.000đ.

Hướng xử lý giải quyết: Tiếp tục đôn đốc, xác minh điều kiện thi hành án và xử lý tài sản sau khi có kết quả xác minh, kết quả bán đấu giá.

2.3. Phân tích nguyên nhân số vụ việc chưa có điều kiện thi hành

Tổng số việc và tiền chưa điều kiện thi hành án là 87 việc tương ứng với số tiền là 22.535.640.000đồng

Nguyên nhân chưa có điều kiện thi hành:

(1) Người phải thi hành án đang chấp hành án phạt tù, không có tài sản, thu nhập hoặc Doanh nghiệp đã bị giải thể (*theo điểm a, khoản 1 Điều 44a, Luật THADS*) là: 81 việc tương ứng với 21.426.906.000đồng.

(2) Người phải thi hành án không có mặt tại địa phương, chưa xác định được địa chỉ (*theo điểm c, khoản 1, Điều 44a, Luật THADS*) là: 06 việc tương ứng với 1.108.734.000đồng.

Hướng xử lý giải quyết: Tiếp tục theo dõi và thực hiện xác minh định kỳ; thực hiện chuyển sổ theo dõi riêng đối với những hồ sơ đã đủ điều kiện theo quy định.

2.4. Phân tích số việc hoãn thi hành án

Số việc đang hoãn thi hành án là 02 việc tương ứng với số tiền 203.030.000 đồng,

Nguyên nhân hoãn: Tài sản thi hành án đang có tranh chấp tại Tòa án.

Hướng xử lý giải quyết: Tiếp tục thi hành án sau khi có kết quả giải quyết của Tòa án.

2.4. Công tác xác minh và tổ chức thi hành án

a. Công tác xác minh, phân loại án

Công tác xác minh, phân loại án được thực hiện theo đúng quy định của Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) và các văn bản hướng dẫn thi hành; Để công tác xác minh, phân loại án được chính xác, đầy đủ Chi cục đã tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và chính quyền địa phương tiến hành việc xác minh điều kiện thi hành án. Căn cứ vào tài sản, thu nhập và các điều kiện khác của người phải thi hành án để phân loại án có điều kiện thi hành và án chưa có điều kiện thi hành; Nhìn chung, việc tổ chức phân loại phân loại án tại đơn vị cơ bản chính xác, góp phần vào việc định hướng, tổ chức thi hành án trên thực tế một cách có hiệu quả. Bên cạnh đó, Chi cục thực hiện tốt công tác theo dõi, xác minh định kỳ các vụ việc chưa có điều kiện, Chấp hành viên tích hợp phần mềm để đăng tải thông tin các trường hợp chưa có điều kiện trên trang thông tin điện tử của Cục thi hành án dân sự tỉnh. Năm 2022, Chi cục đã phân loại được về việc: Số có điều kiện chiếm 93,8%; Số chưa có điều kiện chiếm 6%; Hoãn trừ điểm c, k1, Đ48, chiếm 0,2% trong tổng số việc phải thi hành; Về tiền: Số có điều kiện thi hành chiếm 68%; số chưa điều kiện chiếm 31,6%; Hoãn trừ điểm c, k1, Đ48 chiếm 0,4% trong tổng số phải thi hành

b. Công tác tổ chức thi hành án

Trên cơ sở kết quả phân loại án, Chi cục đã tổ chức thi hành án đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định, trong đó đẩy mạnh việc tuyên truyền, vận động để người phải thi hành án tự nguyện thi hành. Việc áp dụng các biện pháp bảo đảm thi hành án được quan tâm thực hiện, các trường hợp áp dụng chủ yếu là biện pháp tạm dừng việc đăng ký, chuyển dịch, thay đổi hiện trạng về tài sản; Đối với các vụ việc đương sự có điều kiện thi hành nhưng không tự nguyện thi hành, Chi cục đã phối hợp với các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo thi hành án và các cơ quan có liên quan kiên quyết tổ chức cưỡng chế thi hành án; quy trình, thủ tục kê biên, thẩm định giá và đấu giá tài sản được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của các bên thi hành án.

3. Tình hình và kết quả áp dụng biện pháp bảo đảm, biện pháp cưỡng chế thi hành án.

- *Việc áp dụng biện pháp bảo đảm:* Tổng số việc đã ra quyết định áp dụng biện pháp bảo đảm thi hành án 37 việc tương đương với số tiền 5.956.252.000đ³ (So với cùng kỳ năm 2021, tăng 22 việc = 146%; tăng 5.580.583.000đ = 1.485%). Số việc đã áp dụng thành công là 15 việc với số tiền 2.081.980.000đ

- *Việc áp dụng biện pháp cưỡng chế:* Chi cục đã ra quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án đối với 31 trường hợp⁴ (bằng so với cùng kỳ), do có 01 trường hợp đương sự tự nguyện thi hành án, nên thực tế số việc phải tổ chức cưỡng chế là 30 trường hợp (tăng 05 trường hợp so với cùng kỳ); Trong đó: 07 cuộc cưỡng chế có huy động lực lượng liên ngành (tăng 02 trường hợp so với

³ Số việc áp dụng biện pháp bảo đảm năm 2021 là 15 việc với số tiền 375.669.000đ

⁴ Số việc áp dụng biện pháp cưỡng chế năm 2021 là 31 việc; Số việc phải cưỡng chế là 25 và 05 việc cưỡng chế có huy động lực lượng liên ngành

cùng kỳ); số việc cưỡng chế thành công 28 trường hợp, số việc cưỡng chế chưa thành công: 01 việc (do vấp phải sự chống đối quyết liệt của gia đình người phải thi hành án và người dân quanh khu vực không đồng tình với quyết định của bản án); Số việc đã ra quyết định nhưng chưa tổ chức cưỡng chế: 01 trường hợp

4. Tình hình và kết quả lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm thi hành án

Năm 2022, Chi cục không lập được hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm nào. Nguyên nhân: do không có trường hợp nào đáp ứng đủ điều kiện để xét miễn, giảm.

5. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Công tác tiếp dân: Chi cục thực hiện và duy trì tốt công tác tiếp dân, bố trí phòng tiếp dân, phân công Thẩm tra viên trực và tiếp công dân, mở sổ theo dõi tiếp dân; công khai các thủ tục hành chính về thi hành án tại nơi tiếp công dân, công khai số điện thoại đường dây nóng, công khai nội quy, lịch tiếp công dân tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác. Năm 2022, Chi cục đã tiếp 81 lượt công dân⁵ (tăng 42 lượt = 107%) so với cùng kỳ năm 2021

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

+ Số đơn khiếu nại nhận được: 03 đơn mới (01 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết và 02 đơn không thuộc thẩm quyền). Đã giải quyết xong 3/3 đơn (=100%). Trong đó: người khiếu nại rút đơn: 01 đơn; Có văn bản hướng dẫn, trả lời người khiếu nại: 02 đơn

+ Số đơn tố cáo nhận được: 03 đơn mới (02 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 01 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi cục). Đã giải quyết xong 3/3 đơn (=100%). Trong đó: thực hiện lưu đơn 02 đơn do trùng với đơn đã được thụ lý giải quyết ngày 29/10/2021; Có văn bản trả lời, hướng dẫn đến cơ quan có thẩm quyền: 01 đơn

6. Công tác tham mưu, phối hợp

- Năm 2022, Chi cục THADS huyện đã tham mưu Huyện ủy xây dựng Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 09/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác THADS. Chủ động tham mưu với Huyện ủy, HĐND, UBND huyện trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động về thi hành án dân sự; tham mưu Chủ tịch UBND huyện quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo THADS huyện, đồng thời tham mưu đề xuất ý kiến chỉ đạo các cơ quan liên ngành phối hợp giải quyết kịp thời những vụ khó khăn phức tạp nhằm giữ vững an ninh chính trị địa phương

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy chế phối hợp liên ngành trong THADS, đặc biệt là Quy chế phối hợp với Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Công an huyện trong việc chuyển giao và tiếp nhận Bản án, quyết định của Tòa án; vật chứng trong các vụ án hình sự; chuyển giao các quyết định về thi hành án cho Viện kiểm sát; phối hợp thực hiện cưỡng chế thi hành án cơ bản đúng theo quy định của pháp luật và quy chế phối hợp liên ngành; hàng tháng

⁵ Năm 2021 tiếp 39 lượt công dân; Tiếp nhận và giải quyết xong 01 đơn tố cáo; không có đơn khiếu nại

phối hợp với phòng tài chính, Viện kiểm sát nhân dân huyện kịp thời xử lý vật chứng trong các vụ án hình sự. Năm 2022, Chi cục đã tiếp nhận 883 bản án, Quyết định của Tòa án; chuyển giao Phòng tài chính - kế hoạch nhiều tài sản thuộc diện sung công quỹ Nhà nước. Viện kiểm sát nhân dân đã tiến hành 02 cuộc kiểm sát trực tiếp công tác THADS (một cuộc kiểm sát của VKSND tỉnh và 01 cuộc kiểm sát của VKSND huyện), 02 cuộc phúc tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện. Trong năm Chi cục cũng đón nhận 01 cuộc giám sát của Ban pháp chế HĐND tỉnh và 01 cuộc khảo sát của Ủy ban Tư pháp Quốc hội về tình hình chấp hành pháp luật trong công tác THADS.

- Thường xuyên phối hợp với các Trại giam nơi người phải thi hành án chấp hành án phạt tù để thực hiện thông báo, xác minh điều kiện thi hành án; đôn đốc thi hành án và thu tiền của các phạm nhân nộp, động viên thân nhân của phạm nhân nộp tiền, cấp giấy xác nhận kết quả thi hành án, tạo điều kiện cho họ có cơ hội được xét giảm án hoặc tha tù trước thời hạn. Năm 2022, đã phối hợp với các Trại giam thi hành xong 158 việc, thu được số tiền là 1.390.402.000 đồng, cấp 35 giấy xác nhận kết quả thi hành án để làm căn cứ xét giảm án, tha tù trước thời hạn.

- Công tác phối hợp với Ngân hàng nhà nước và các tổ chức tín dụng tiếp tục được nâng cao, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội, vận dụng tốt quy chế phối hợp để giải quyết dứt điểm đối với các vụ việc phải thi hành án, tạo điều kiện cho công tác xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng, ngân hàng đạt hiệu quả. Năm 2022, Chi cục thi hành xong 10 việc thu được số tiền là 8.790.110.000 đồng cho các tổ chức tín dụng.

- Trong năm đã phối hợp cung cấp cho Sở Tư pháp tỉnh 459 Quyết định thi hành án; cung cấp danh sách của 348 đối tượng đã chấp hành xong liên quan đến phần dân sự trong bản án hình sự để bổ sung lý lịch tư pháp của người bị kết án.

- Công tác phối hợp với các ngành có liên quan, các tổ chức chính trị xã hội ở địa phương và UBND cấp xã tiếp tục được duy trì và thực hiện có hiệu quả, nhất là trong việc tuyên truyền vận động người phải thi hành án tự nguyện thi hành, xác minh điều kiện thi hành án, qua đó đã góp phần hạn chế việc phải cưỡng chế, không để xảy ra tình hình điểm nóng, gây mất ổn định trật tự xã hội tại địa phương.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về ưu điểm

Năm 2022, Chi cục đã triển khai nhiệm vụ công tác kịp thời, đồng bộ, quyết liệt trên tất cả các mặt; Giao chỉ tiêu, nhiệm vụ rõ ràng, phù hợp; Tranh thủ sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền địa phương; sự phối hợp của các ngành liên quan; xác định đúng trọng tâm, trọng điểm là tập trung giải quyết các vụ việc án kinh tế tham nhũng, án tín dụng ngân hàng có số tiền phải thi hành lớn ảnh hưởng đến chỉ tiêu, nhiệm vụ; án phức tạp kéo dài có nhiều đơn thư khiếu nại để bám sát từng địa bàn, từng vụ việc, chỉ đạo Chấp hành viên quyết liệt tổ chức thi hành. Kết quả: Đạt tỷ 82,1% về việc và 58,8% về tiền (*tỷ lệ đều cao hơn so với cùng kỳ*)

năm 2021); Công tác thu hồi tài sản trong các vụ án kinh tế, tham nhũng được thực hiện triệt để (*thi hành xong 15 việc, thu được số tiền 296.643.000 đồng*); Công tác thi hành các khoản cho ngân sách nhà nước; Án tin dụng ngân hàng và án trại giam đều đạt kết quả về tiền cao hơn so với cùng kỳ 2021; Công tác thẩm định giá, bán đấu giá được thực hiện kịp thời, đúng quy định; Việc áp dụng các biện pháp bảo đảm trong quá trình thi hành án mang lại hiệu quả; Các mặt công tác khác đã đi vào nề nếp, phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ.

2. Về hạn chế, khuyết điểm

- Tiến độ tổ chức thi hành án ở một số vụ việc còn chậm, số việc có điều kiện thi hành chuyển kỳ sau vẫn cao (332 việc, tăng 32 việc = 10,6% so với cùng kỳ).

- Việc áp dụng trình tự, thủ tục về thi hành án của một số chấp hành viên vẫn còn có sai sót, vi phạm như chậm thông báo, đôn đốc, xác minh thi hành án, chậm áp dụng biện pháp bảo đảm, biện pháp cưỡng chế thi hành án.

- Có 01 cuộc cưỡng chế không thành công có một phần nguyên nhân của Chấp hành viên về công tác nắm tình hình chưa sát và phối hợp cưỡng chế chưa thực sự quyết liệt.

3. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

- *Về chủ quan*: Việc chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Chi cục có lúc còn chưa sâu sát, chưa thường xuyên; Tinh thần trách nhiệm của một số Chấp hành viên, công chức còn chưa đồng đều.

- *Về khách quan*: Số thụ lý mới ngày càng tăng trong khi đó biên chế không được bổ sung kịp thời (01 công chức lãnh đạo nghỉ hưu từ 6/2022 nhưng đến tháng 10/2022 mới được bổ sung), không đáp ứng được nhu cầu, khối lượng công việc; Mức độ hiểu biết và ý thức chấp hành bản án, quyết định của người phải thi hành án chưa cao, phần lớn thường tìm cách trì hoãn, kéo dài việc thi hành án; Công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật THADS chưa thực sự sâu rộng đến quần chúng nhân dân. Việc xác minh và xử lý tài sản chung của người phải thi hành án với người khác còn gặp nhiều khó khăn, nhất là quyền sử dụng đất cấp theo hình thức hộ gia đình mà các bên đương sự không thực hiện quyền khởi kiện ra Tòa án đề nghị phân chia.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2023

1. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm

- Bám sát chương trình, kế hoạch công tác của Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự, Cục Thi hành án dân sự và nhiệm vụ chính trị của địa phương để tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ về thi hành án; thực hiện quyết liệt trên tất cả các mặt công tác; đẩy nhanh tiến độ giải quyết việc thi hành án, nhất là trong đôn đốc, xác minh, phân loại án; giải quyết cơ bản những vụ việc có điều kiện thi hành, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao năm 2023.

- Thực hiện nghiêm các quy định về tiếp công dân, nhất là nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong nhiệm vụ này. Tập trung giải quyết triệt đôn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đảm bảo đúng quy định của pháp luật, nhất là các vụ việc phức tạp, kéo dài, chủ động xử lý kịp thời, đúng luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo của công dân, không để xảy ra trường hợp khiếu nại, khiếu kiện vượt cấp.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THADS, hành chính cho cán bộ và nhân dân qua các phương tiện thông tin đại chúng từ tỉnh đến cấp xã; thông qua công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tổ chức Hội nghị tập huấn và hoạt động trực tiếp tổ chức thi hành án tại cơ sở.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ công chức, người lao động; Thường xuyên quán triệt các nghị quyết, chủ trương, chính sách của đảng và pháp luật của nhà nước, tiếp tục chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm 5 Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp và 6 chuẩn mực đạo đức Chấp hành viên; tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

2. Giải pháp chủ yếu

- Chỉ đạo sâu sát việc xác minh, phân loại án chính xác; kiên quyết tổ chức thi hành những vụ việc có điều kiện thi hành; Tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan, Ban công tác mặt trận, các tổ chức đoàn thể và chính quyền tại địa phương trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật; kiên trì giáo dục, thuyết phục để người phải thi hành án tự nguyện thi hành, vận dụng linh hoạt các biện pháp thoả thuận trong thi hành án; kiên quyết áp dụng biện pháp cưỡng chế đối với những trường hợp có điều kiện nhưng không tự nguyện thi hành.

- Tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thi hành án đối với án tín dụng ngân hàng, án có số tiền phải thi hành lớn. Lựa chọn tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản có uy tín, chất lượng để ký hợp đồng thẩm định giá, bán đấu giá tài sản thi hành án, tích cực phối hợp, đôn đốc các tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản quan tâm thực hiện tốt quy trình xử lý tài sản sau kê biên,

- Tăng cường phối hợp với cơ quan Công an, Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân, Phòng tài nguyên & môi trường, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai và UBND cấp xã và các cơ quan có liên quan trong công tác xác minh, phân loại án; tổ chức cưỡng chế và lập hồ sơ xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án.

- Áp dụng linh hoạt việc Chấp hành viên tiến hành phân chia tài sản của người phải thi hành án có chung với người khác và việc Chấp hành viên thông báo cho các bên đương sự thực hiện quyền khởi kiện phân chia tại Tòa án.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

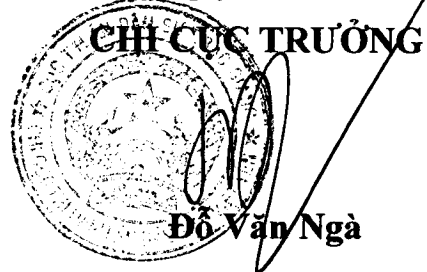
Đề nghị HĐND, UBND huyện quan tâm chỉ đạo công tác tuyên truyền pháp luật về THADS trên hệ thống truyền thanh cơ sở; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện, UBND các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường phối hợp với Chi cục THADS trong việc vận động, thuyết phục người phải thi hành án

tự nguyện thi hành, tổ chức xác minh và tham gia cưỡng chế thi hành án kịp thời, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác thi hành án dân sự năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên, trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân huyện theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT HU; HĐND; UBND huyện;
- Các TV Ban Pháp chế HĐND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT



VIỆT YÊN
2023